

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẤP VÒ
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 89/2019/DSST

Ngày: 01 - 11 - 2019

V/v tranh chấp hợp đồng
dân sự về vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẤP VÒ, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Văn Nội.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Vạn Thế.
2. Bà Chung Thị Thu Nguyệt.

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Khánh Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 01 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lấp Vò xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 235/2019/TLST-DS ngày 07 tháng 6 năm 2019 về “tranh chấp hợp đồng dân sự về vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 189/2019/QĐXX-ST ngày 30 tháng 9 năm 2019 và quyết định hoãn phiên tòa số: 161/2019/QĐST-DS ngày 16 tháng 10 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Công ty tài chính TV, địa chỉ trụ sở: ĐVB, P.12, Q.4, TP.H.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Bùi Văn Mai Quốc H, sinh năm: 1986, địa chỉ: ấp BL, xã BT, huyện LV, tỉnh ĐT (Theo văn bản ủy quyền ngày 26/4/2019).

- *Bị đơn:* Anh Lê Tuấn Đ, sinh năm: 1970, Địa chỉ: số 342B, ấp Bình Trung, xã Bình Thạnh Trung, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp.

(Nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện đề ngày 26 tháng 4 năm 2019 của nguyên đơn, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên Tòa ngày hôm nay ông Bùi Văn Mai Quốc Huy là đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày: Vào ngày 25/6/2016 ông Lê Tuấn Đ có ký hợp đồng số 0377352 nay được đồng bộ hóa thành số 20160630-500000-1648 với Công ty Tài chính TV để vay số tiền

13.715.000đ với lãi suất 5%/tháng để tiêu tháng dùng cá nhân. Theo thỏa thuận trong hợp đồng thì ông Đ có trách nhiệm thanh toán số tiền 21.112.000đ gồm cả tiền gốc và tiền lãi trong vòng 18 tháng, 17 tháng đầu mỗi tháng trả số tiền 1.174.000đ, tháng cuối cùng trả số tiền là 1.154.000đ kỳ đầu thanh toán bắt đầu từ ngày 01/8/2016. Thực hiện hợp đồng khách hàng đã nhận đủ số tiền để tiêu dùng cá nhân và thanh toán cho Công ty tài chính được 3 kỳ (có 01 kỳ chỉ thanh toán số tiền 1.171.000đ) với tổng số tiền đã trả là 3.519.000đ. Kể từ ngày 25/02/2017 ông Đ không thanh toán thêm bất kỳ khoản nào cho tới nay dù Công ty tài chính đã nhắc nhở, yêu cầu thanh toán. Nay Công ty Tài chính TV yêu cầu Tòa án buộc ông Đ trả số tiền còn nợ là 17.593.000đ (Mười bảy triệu năm trăm chín mươi ba nghìn đồng). Trong đó vốn gốc là 12.178.793đ, lãi 5.414.207đ.

Sau khi bản án có hiệu lực Công ty tài chính có đơn yêu cầu thi hành án mà ông Lê Tuấn Đ chưa thanh toán số tiền trên thì Công ty tài chính yêu cầu ông Đ phải trả lãi chậm trả theo quy định của Bộ luật dân sự.

- Bị đơn anh Lê Tuấn Đ không có văn bản trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và cũng không đến toà theo giấy triệu tập của Toà án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả số tiền vay còn nợ nên quan hệ tranh chấp được xác định là “Tranh chấp hợp đồng dân sự về vay tài sản”. Bị đơn có hộ khẩu và cư trú tại huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp do đó thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp theo quy định tại khoản 3, Điều 26, khoản 1 Điều 35 và điểm a, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã thực hiện các thủ tục mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và Hòa giải. Tuy nhiên, ông Lê Tuấn Đ đã vắng mặt không có lý do theo quy định tại khoản 1 Điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự thuộc trường hợp không tiến hành hoà giải được. Tòa án cũng đã triệu tập hợp lệ ông Đ đến phiên tòa lần thứ hai nhưng ông Đ vẫn vắng mặt không có lý do. Do đó, căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với ông Lê Tuấn Đ.

[2] Xét yêu cầu của công ty tài chính TV, thấy: Căn cứ vào đơn đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 0377352 nay được đồng bộ hóa thành số 20160630-500000-1648 ngày 25/6/2016 thể hiện Công ty Tài chính có cho ông Lê Tuấn Đ vay số tiền là 13.715.000đ với lãi suất 5%/tháng để tiêu tháng dùng cá nhân. Theo thỏa thuận trong hợp đồng thì ông Đ có trách nhiệm thanh toán số tiền 21.112.000đ gồm cả tiền gốc và tiền lãi trong vòng 18 tháng, 17 tháng đầu mỗi tháng trả số tiền 1.174.000đ, tháng cuối cùng trả số tiền là 1.154.000đ kỳ

đầu thanh toán bắt đầu từ ngày 01/8/2016. Sau khi vay tiền thì ông Đ mới trả cho Công ty tài chính được 3 kỳ với tổng số tiền đã trả là 3.519.000đ (có m96t kỳ thanh toán 1.171.000đ) thì không trả tiếp cho Công ty tài chính. Nay công ty tài chính yêu cầu ông Đ trả số tiền vốn và lãi còn nợ là 17.593.000đ (Mười bốn triệu không trăm tám mươi nghìn đồng) là có căn cứ.

Còn ông Đ đã nhận được thông báo thụ lý vụ án và thông báo về phiên họp nhưng ông Đ không có văn bản trình bày ý kiến của mình và không có đến Toà án. Như vậy, ông Đ đã mặc nhiên thừa nhận có nợ Công ty tài chính số tiền trên.

[3] Tại phiên toà hôm nay đại diện công ty tài chính xác nhận hợp đồng vay giữa công ty tài chính với ông Lê Tuấn Đ đã kết thúc và đã chốt lại vốn, lãi nên không phát sinh thêm tiền lãi theo hợp đồng. Do đó, sau khi bản án có hiệu lực pháp luật và Công ty tài chính có đơn yêu cầu thi hành án mà ông Đ chưa thanh toán xong số tiền trên thì Công ty tài chính yêu cầu ông Đ phải trả lãi chậm trả theo quy định tại điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự là phù hợp pháp luật nên chấp nhận.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ vào theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 20/12/2016, buộc ông Đ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Công ty tài chính không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả cho Công ty tài chính số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 463, 466, 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự; khoản 2 Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản điểm b, khoản 2 Điều 227; Điều 147, Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của công ty tài chính TV.

Buộc ông Lê Tuấn Đ có nghĩa vụ trả cho Công ty tài chính TV số tiền vốn và lãi còn nợ là 17.593.000đ (Mười bảy triệu năm trăm chín mươi ba nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Anh Lê Tuấn Đ phải chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 879.000đ (Tám trăm bảy mươi chín nghìn đồng)

Công ty tài TV không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho công ty tài chính TV số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 440.000đ (Bốn trăm bốn mươi nghìn đồng) theo biên lai số BH/2018/0002925 ngày 05/6/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lập Vò.

3. Đương sự có mặt được quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay. Riêng đương sự vắng mặt được quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND H.Lập Vò;
- Chi cục THADS H.Lập Vò;
- Lưu: VP- Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Phan Văn Nội